

Phân tích phần cuối của bản Tuyên ngôn độc lập

Sưu tầm và tuyển chọn những bài văn hay phân tích đoạn cuối trong bản Tuyên ngôn độc lập của Hồ Chí Minh - Văn mẫu lớp 12.

Đề bài: Kết thúc bản "Tuyên ngôn Độc lập", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng nói rằng: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Dựa vào những hiểu biết về tác phẩm "Tuyên ngôn Độc lập", anh (chị) hãy phân tích đoạn văn trên để làm sáng tỏ những tư tưởng lớn của Người.

Bài văn hay nhất của học sinh lớp 12

Cách mạng tháng Tám thành công. Ngày 2.9.1945, tại quảng trường Ba Đình, trước hơn nửa triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập". Áng văn này mang ý nghĩa lịch sử vô cùng trọng đại: tuyên bố thủ tiêu vĩnh viễn chế độ thực dân - phong kiến trên đất nước ta, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra một kỉ nguyên độc lập, tự do của dân tộc.

Kết thúc bản "Tuyên ngôn Độc lập", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố:

"Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy".

Một lời tuyên bố đanh thép và hùng hồn, đã kết tinh một cách sáng ngời những nội dung cơ bản của "Tuyên ngôn Độc lập".

Trước hết, Hồ Chủ tịch khẳng định "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập" vì đó là điều phù hợp với đạo lý và pháp lý. Đất nước và con người Việt Nam cũng như tất cả mọi quốc gia, mọi dân tộc và mọi người "đều sinh ra có quyền bình đẳng (...), có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc" ("Tuyên ngôn Độc lập" năm 1776 của Mĩ).

"Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập" bởi lẽ "người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi" ("Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền" của Cách mạng Pháp năm 1791).

Từ nhân quyền, Hồ Chủ tịch đã "suy rộng ra", nói đến quyền tự quyết của mọi dân tộc: "Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do". Lẽ phải ấy không ai chối cãi được và vô cùng thiêng liêng. Sau hơn 80 năm bị thực dân Pháp thống trị, lời tuyên bố "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập" biểu lộ niềm tự hào dân tộc và khát vọng độc lập, tự do của đất nước và con người Việt Nam.

Phân tích phần cuối của bản Tuyên ngôn độc lập

Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, "và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập". Đó là một thực tế lịch sử không ai chối cãi được. Hồ Chủ tịch đã vạch trần những tội ác dã man về chính trị, về kinh tế của thực dân Pháp đối với dân tộc ta trong suốt 80 năm trời. Chúng áp bức, bóc lột dân ta đến tận xương tủy, "khiến cho dân ta nghèo nàn, thiếu thốn, nước ta xơ xác, tiêu điều". Thực dân Pháp đã tước đoạt tự do, dìm nhân ta vào máu và nước mắt trong đêm trường nô lệ: "Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học. Chúng thẳng tay chém giết những người yêu nước thương nòi của ta. Chúng tắm các cuộc khởi nghĩa của ta trong những bể máu",... Thực dân Pháp chỉ trong vòng 5 năm (1940 - 1945), chúng đã bán nước ta hai lần cho Nhật. Pháp và Nhật đã gây ra nạn đói năm Ất Dậu (1945) làm cho hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói. Trước khi thua chạy (9 - 3 - 1945), bọn thực dân Pháp "còn nhẫn tâm giết nốt số đông tù chính trị ở Yên Bái và Cao Bằng".

"Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập". Đó là lẽ phải, là sự thật lịch sử không ai chối cãi được. Cách mạng tháng Tám bùng nổ và thắng lợi, "dân ta đã lấy nước Việt Nam từ tay Nhật, chứ không phải từ tay Pháp". Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời khi ba kẻ thù bị lật đổ, thất bại: "Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị". Độc lập và tự do là thành quả đấu tranh và cách mạng bền bỉ, gan góc, lâu dài của dân tộc ta:

"Một dân tộc đã gan góc chống ách nô lệ của Pháp hơn 80 năm nay, một dân tộc đã gan góc đứng về phe Đồng minh chống phát xít mấy năm nay, dân tộc đó phải được tự do! Dân tộc đó phải được độc lập!".

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời là một sự thật lịch sử, nên Hồ Chủ tịch mới tuyên bố một cách đanh thép, hùng hồn: "Tuyên bố thoát li hẳn quan hệ dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã kí về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam".

Độc lập tự do là khát vọng, là ý chí của đất nước và con người Việt Nam, của dân tộc Việt Nam. Lời tuyên bố vang lên như một lời thề thiêng liêng làm chấn động lòng người: "Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy".

Cụm từ "Toàn thể dân tộc Việt Nam" nói lên sức mạnh đại đoàn kết, triệu triệu con người Việt Nam kết thành một khối mà không thể một kẻ thù tàn bạo nào có thể khuất phục được! "Tự do hay là chết!", "Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành lại nền độc lập!". Quyết tâm ấy được Hồ Chủ tịch tuyên bố đanh thép hùng hồn.

Lời tuyên bố của Hồ Chủ tịch là lời cảnh cáo nghiêm khắc đối với thực dân Pháp đang âm mưu tái chiếm Việt Nam một lần nữa, đồng thời kêu gọi toàn thể dân tộc Việt Nam sẵn sàng chiến đấu hi sinh cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Ba mươi năm kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ của nhân dân ta đã thể hiện một cách hùng hồn lời tuyên bố

Phân tích phần cuối của bản Tuyên ngôn độc lập

manh mẽ ấy. Đó là khát vọng, là ý chí sắt đá về độc lập tự do của dân tộc ta, của nhân dân ta. Một lần nữa, Người lại Tuyên bố: "Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không làm nô lệ!". ("Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến" - 19 - 12 - 1946).

Hơn nửa thế kỉ đã trôi qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc "Tuyên ngôn Độc lập": Những chặng đường lịch sử vẻ vang của dân tộc ta đã trải qua rất đáng tự hào: Cách mạng tháng Tám - Chiến thắng Điện Biên oai hùng - Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng - Non sông liền một dải, Bắc Nam sum họp một nhà...

"Tuyên ngôn Độc lập" xứng đáng là một áng "thiên cổ hùng văn". Nó đã kể tục truyền thống vinh quang của "Nam quốc sơn hà", "Bình Ngô đại cáo". Nó là lời Non Nước cao cả và thiêng liêng, thể hiện sâu sắc tư tưởng vĩ đại: "Không có gì quý hơn độc lập tự do", biểu lộ ý chí và sức mạnh Việt Nam.

Đọc đoạn văn cuối bản "Tuyên ngôn Độc lập", chúng ta càng thấm thía tự hào về độc lập, tự do mà dân tộc ta đã giành được bằng xương máu của bao thế hệ, của bao anh hùng liệt sĩ.

Một số bài văn mẫu chủ đề phân tích đoạn cuối bản tuyên ngôn độc lập

Bài số 1:

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, trước hàng vạn đồng bào, Hồ Chí Minh đã thay mặt Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đọc bản "Tuyên ngôn Độc lập" khai sinh ra nước Việt Nam mới. Đây là một văn kiện lịch sử có giá trị to lớn trong việc khẳng định quyền tự chủ, bình đẳng của dân tộc Việt Nam trên toàn thế giới và đánh dấu mốc son lịch sử mở ra kỉ nguyên độc lập, tự do trên đất nước ta.

Kết thúc bản tuyên ngôn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trình trọng tuyên bố rằng: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Đoạn văn trên đã làm rõ những tư tưởng lớn của Người trong toàn bộ bản tuyên ngôn. Đồng thời đây cũng là lời tuyên bố độc lập được rút ra từ những chân lí rằng "Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được: trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc".

Thay mặt cho Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh đã đưa ra lời tuyên bố tự do, độc lập thể hiện được tinh thần, ý chí của toàn quân, toàn dân ta trong cuộc kháng chiến thực dân Pháp để giữ vững quyền tự do, độc lập. Người trình trọng tuyên bố với toàn thể nhân dân trên thế giới rằng: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập". Bởi Việt Nam cũng

Phân tích phần cuối của bản Tuyên ngôn độc lập

như bao quốc gia khác, có quyền bình đẳng và quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do. Cho nên, bản tuyên ngôn độc lập đã “tuyên bố thoát li hẳn quan hệ thực dân với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã kí về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam”.

“Đó là những lẽ phải không ai chối cãi được”. Sau khoảng thời gian hơn 80 năm chịu sự đô hộ của thực dân Pháp thì lời tuyên ngôn này đã phần nào thể hiện niềm tự hào, tự tôn dân tộc, sự đoàn kết đồng lòng của quân và dân ta đã mang lại nền độc lập ấy. Để có được điều đó, nhân dân ta đã phải chịu đựng chế độ cai trị hà khắc, dã man của chúng. Chúng lập ba chế độ khác nhau ở ba miền để ngăn tình đoàn kết và ngăn việc thống nhất đất nước của nhân dân ta. Chúng lập ra nhà tù nhiều hơn trường học, thi hành chính sách ngu dân, bóc lột dân ta đến tận xương tủy, đặt ra hàng trăm thứ thuế vô lí, trong 5 năm, chúng bán nước ta hai lần cho Nhật... Và dân tộc ta đã “lấy lại nước Việt Nam từ tay Nhật chứ không phải từ tay Pháp”. “Nhân dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập”.

Không chỉ khẳng định nước Việt Nam là một nước độc lập, Hồ Chí Minh còn khẳng định quyết tâm: “Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Đó như một lời thề thiêng liêng, dù có khó khăn, gian khổ đến đâu thì dân tộc Việt Nam sẽ đoàn kết, tạo nên sức mạnh để chiến đấu, bảo vệ nền độc lập, dân chủ.

Lời tuyên ngôn đã khơi dậy lòng yêu nước, sức mạnh đoàn kết ở mỗi người con đất Việt. “Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”. Đó còn thể hiện lòng quyết tâm mạnh mẽ, chiến đấu đến cùng để bảo vệ bờ cõi đất nước, chiến đấu đến cùng để chống lại mọi âm mưu xâm chiếm của các thế lực thù địch trên thế giới có dã tâm xâm lược nước ta.

Tác phẩm là áng văn chính luận mẫu mực, là văn kiện chính trị lớn tổng kết cả một thời kì lịch sử của dân tộc, chứa đựng nhiều chân lí lớn, sức thuyết phục cao, ngắn gọn mà lời lẽ hết sức giản dị. Đoạn kết của bản tuyên ngôn đã khẳng định lại Việt Nam là một nước độc lập và “toàn thể nhân dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”.